

26. Câu phức hợp và đại từ quan hệ

Tiếng Anh có 2 loại câu:

- *Câu đơn giản*: là câu có 1 thành phần và chỉ cần như vậy câu cũng đã đủ nghĩa.
- *Câu phức hợp*: là loại câu có 2 thành phần (2 mệnh đề) chính/phụ nối với nhau bằng một từ gọi là đại từ quan hệ.

26.1 That và which làm chủ ngữ của mệnh đề phụ

Nó đứng đầu câu phụ, thay thế cho danh từ bất động vật đứng trước nó và đóng vai trò chủ ngữ của câu phụ. Trong trường hợp này không thể lược bỏ *that* hoặc *which*:

We bought the stereo **that** had been advertised at a reduced price.
(We bought the stereo. *It* had been advertised at a reduced price)

26.2 That và which làm tân ngữ của mệnh đề phụ

Nó thay thế cho danh từ bất động vật đứng trước nó, mở đầu câu phụ nhưng đóng vai trò tân ngữ trong câu phụ. Trong trường hợp này có thể lược bỏ *that* hoặc *which*:

George is going to buy the house (**that**) we have been thinking of buying.
(George is going to buy a house. We have been thinking of buying *it*.)

Người ta dùng *that* chứ không dùng *which* khi:

+ Đứng trước nó là một tính từ so sánh bậc nhất + danh từ

That is the best novel **that** has been written by this author.

+ Khi đằng trước nó là một số các đại từ phiếm chỉ như *all, some, any, anything, everything, much, little, nothing* v.v..

I want to see all **that** he possesses.

All the apples **that** fall are eaten by pig.

26.3 Who làm chủ ngữ của mệnh đề phụ

Nó thay thế cho danh từ chỉ người hoặc động vật đứng trước nó và đóng vai trò chủ ngữ của câu phụ. Trong trường hợp này không thể lược bỏ *who*:

The man who is in this room is angry.

26.4 Whom làm tân ngữ của mệnh đề phụ

Nó thay thế cho danh từ chỉ người hoặc động vật (động vật nuôi trong nhà) đứng trước nó và đóng vai trò tân ngữ của câu phụ; nó có thể bỏ đi được.

The men (~~whom~~) I don't like are angry.

Nếu *whom* làm tân ngữ của một ngữ động từ bao gồm 1 *Verb* + 1 *giới từ* thì lối viết chuẩn nhất là đưa giới từ đó lên trước *whom*.

The man to whom you have just talked is the chairman of the company.

Tuy nhiên nếu *whom* là tân ngữ của một ngữ động từ bao gồm 1 *động từ* + 2 *giới từ* thì 2 giới từ đó vẫn phải đứng đằng sau động từ.

The man whom you are looking forward to is the chairman of the company.

Không được dùng *who* thay cho *whom* trong văn viết dù nó được chấp nhận trong văn nói.

26.5 Mệnh đề phụ bắt buộc và không bắt buộc.

26.5.1 Mệnh đề phụ bắt buộc.

Là loại mệnh đề bắt buộc phải có mặt ở trong câu, nếu bỏ đi câu sẽ mất ý nghĩa ban đầu. Nên dùng *that* làm chủ ngữ cho loại câu này mặc dù *which* vẫn được chấp nhận. Câu phụ thường đứng xen vào giữa câu chính hoặc nối liền với câu chính và không tách rời khỏi nó bởi bất cứ dấu phẩy nào. Trong ví dụ sau nếu bỏ đi mệnh đề phụ được gạch chân thì câu sẽ mang ý nghĩa hoàn toàn khác:

Weeds that float to the surface should be removed before they decay.

26.5.2 Mệnh đề phụ không bắt buộc

Là loại mệnh đề mang thông tin phụ trong câu, nếu bỏ nó đi câu không mất nghĩa ban đầu. Không được dùng *that* làm chủ ngữ mà phải dùng *which*, cho dù *which* có là tân ngữ của mệnh đề phụ cũng không được phép bỏ nó đi. Câu phụ thường đứng chen vào giữa câu chính và bắt buộc phải tách khỏi câu chính bằng 2 dấu phẩy. Xét hai ví dụ sau:

My car, which is very large, uses too much gasoline.

This rum, which I bought in the Virgin Islands, is very smooth.

26.5.3 Tầm quan trọng của việc sử dụng dấu phẩy đối với mệnh đề phụ

Ở những mệnh đề phụ bắt buộc, khi không dùng dấu phẩy tức là mệnh đề phụ xác định một giới hạn đối với danh từ đứng trước trong mệnh đề chính

The travelers who knew about the flood took another road. (Những người biết về trận lũ đều chọn đường khác)

The wine that was stored in the cellar was ruined.

Đối với những mệnh đề phụ không bắt buộc, khi có dấu phẩy ngăn cách thì nó không xác định giới hạn đối với danh từ đứng trước nó.

The travelers, who knew about the flood, took another road. (Tất cả những người...)
The wine, which was stored in the cellar, was ruined.

Note: Các nguyên tắc trên đây chỉ dùng trong văn viết, không dùng trong văn nói. Lỗi ngữ pháp của TOEFL không tính đến mệnh đề phụ bắt buộc nhưng sẽ trừ điểm nếu phạm phải lỗi mệnh đề phụ không bắt buộc.

26.6 Cách sử dụng *All, Both, Some, Several, Most, Few + Of + Whom/ Which*

Her sons, both of whom are working abroad, call her every week. (không được nói *both of them*)
The buses, most of which were full of passengers, began to pull out.

Tuyệt đối không được dùng đại từ nhân xưng tân ngữ: *them, us* trong trường hợp này.

- **What** (*the things that*) có thể làm tân ngữ cho mệnh đề phụ cùng lúc làm chủ ngữ cho mệnh đề chính/ hoặc làm chủ ngữ của cả 2 mệnh đề chính, phụ:

What we have expected is the result of the test.

What happened to him yesterday might happen to us tomorrow.

- **Whose** (của người mà, của con mà) có thể thay thế cho danh từ chỉ người hoặc động vật ở trước nó và chỉ sự sở hữu của người hoặc động vật đó đối với danh từ đi sau.

James, whose father is the president of the company, has received a promotion.

Trong lối văn viết trang trọng nên dùng *of which* để thay thế cho danh từ bất động vật mặc dù *whose* vẫn được chấp nhận.

Savings account, of which interest rate is quite high, is very common now. (*of which* = *whose*)

Hoặc dùng *with + noun/ noun phrase* thay cho *whose*

A house whose walls were made of glass is easy to break = A house with glass walls is easy to break.

26.7 Cách loại bỏ đại từ quan hệ trong mệnh đề phụ

Đối với những mệnh đề phụ bắt buộc người ta có thể (không bắt buộc) loại bỏ đại từ quan hệ và động từ *to be* (cùng với các trợ động từ của nó) trong một số trường hợp sau:

- Trước một mệnh đề phụ mà cấu trúc động từ ở thời bị động.
This is the value of X (~~which was~~) obtained from the areas under the normal curve.
- Trước một mệnh đề phụ mà sau nó là một ngữ giới từ.
The beaker (~~that is~~) on the counter contains a solution.

- Trước một cấu trúc động từ ở thể tiếp diễn.
The girl (~~who is~~) running down the street might be in trouble.
- Ngoài ra trong một số trường hợp khi đại từ quan hệ trong mệnh đề phụ bắt buộc gắn liền với chủ ngữ đứng trước nó và mệnh đề phụ ấy diễn đạt qui luật của sự kiện, người ta có thể bỏ đại từ quan hệ và động từ chính để thay vào đó bằng một Verb-ing.
The travelers *taking* (~~who take~~) this bus on a daily basis buy their ticket in booking.
- Trong những mệnh đề phụ không bắt buộc người ta cũng có thể loại bỏ đại từ quan hệ và động từ *to be* khi nó đứng trước một ngữ danh từ. Tuy nhiên phần ngữ danh từ còn lại vẫn phải đứng giữa 2 dấu phẩy.
Mr Jackson, (~~who is~~) a professor, is traveling in the Mideast this year.
- Một trường hợp khác rất phổ biến là loại bỏ đại từ quan hệ và động từ chính, thay vào đó bằng một Verb-ing khi mệnh đề phụ này bổ nghĩa cho một tân ngữ.
The president made a speech for the famous man *visiting* (~~who visited~~) him.